

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 40/2017/HNGĐ - ST

Ngày 07/12/2017

V/v ly hôn Th – Kh

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Trung

2. Bà Bùi Thị Ngọc Thùy

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Lê Nhung – Thư ký Tòa án

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến
– Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 183/2017/TLST-HNGĐ ngày 12/10/2017 về “Hôn nhân & gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2017/QĐXX- ST ngày 21/11/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh ngày 12/02/1999

TQ: Thôn D Đ 2, xã ĐH, huyện Q Ph, tỉnh TB

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình Kh, sinh năm 1994

TQ: Thôn DT, xã Ph L, huyện ĐH, tỉnh TB

(Tại phiên tòa có mặt chị Th, vắng mặt anh Kh)

NỘI DUNG

Theo đơn ly hôn và bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày: Chị và anh Kh chung sống với nhau từ năm 2016 đến ngày 04/4/2017 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph L, do hai bên tự nguyện. Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Anh Kh nghiện ngập và chửi bới chị. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 4/2017 đến nay. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị Th xin được ly hôn anh Kh.

Về con chung: Chị và anh Kh có một con chung là Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh ngày 10/3/2017. Ly hôn chị xin được nuôi con và yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị 500.000đ/tháng. Tại phiên tòa chị Th thay đổi yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung: Chị và anh Kh không có tài sản chung, không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Đình Kh trình bày: Anh và chị Th chung sống với nhau từ tháng 02/2016 nhưng đến tháng 4/2017 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Ph L. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống tại thôn DT, xã Ph L, vợ chồng sống hạnh phúc không có mâu thuẫn gì. Sau khi chị Th sinh con về bên ngoại được khoảng gần hai tháng anh có sang đón con về nhưng bên ngoại không đồng ý nên dẫn đến mâu thuẫn cãi vã, vợ chồng sống ly thân từ tháng 5/2017. Nay chị Th xin ly hôn, anh Kh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị Th có một con chung là Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh ngày 10/3/2017, ly hôn vì con còn nhỏ nên anh đồng ý để chị Th nuôi con, anh không cấp dưỡng nuôi con cùng chị Th, nếu chị Th không nuôi được thì anh xin nuôi và không yêu cầu chị Th cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Anh và chị Th không có tài sản chung, không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Đông Hưng phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của đương sự đều tuân thủ theo quy định của pháp luật. Về nội dung có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, về con giao cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, sau khi đương sự trình bày ý kiến, Tòa án xét thấy:

Về tố tụng: Anh Nguyễn Đình Kh có đơn xin giải quyết vắng mặt; căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt đối với anh Kh.

Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh Kh kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có

đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5/2017, không ai quan tâm đến ai. Chị Th xin ly hôn, anh Kh đồng ý. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Th và anh Kh đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Th, xử cho chị Th được ly hôn với anh Kh.

Về con chung: chị Th và anh Kh có một con chung là Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh ngày 10/3/2017. Ly hôn chị Th xin nuôi con, anh Kh cũng đồng ý để chị Th nuôi con, vì vậy tiếp tục giao con cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Chị Th không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Kh, khi nào các đương sự có yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết. Anh Kh có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về tài sản chung: Chị Th và anh Kh không có tài sản chung, không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 56; Điều 81,82,83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Đình Kh

2. Về con chung: Xử giao con chung Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh ngày 10/3/2017 cho chị Th nuôi dưỡng. Chị Th không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Kh khi nào các đương sự có yêu cầu Tòa án sẽ giải quyết. Anh Kh có quyền đi lại thăm nom con chung.

3. Về tài sản chung: Chị Th và anh Kh không có tài sản chung, không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đ chị Th đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0007438 ngày 12/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

Chị Nguyễn Thị Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án và anh Nguyễn Đình Kh có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND huyện
- Chi cục THADS huyện
- Đường sự, UBND xã Ph L
- Lưu

Lương Hải Yến